



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

IV.# _____

VEWL.# _____

I-171: Y N

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN THANH
Last Middle First

Current Address: Đội 2 Huyện Bình Hưng Lộc - Thành phố - Đồng Nai

Date of Birth: 1949 Place of Birth: Quảng - Nam

Previous Occupation (before 1975) S. Lieutenant & ARVN
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 06-1975 To 01-1981
Years: 05 Months: 06 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
FAMILIES OF VIETNAMESE
POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION
P.O. BOX 5435
ARLINGTON, VA 22205-0635
Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
WONG THI CUC	1950	wife
NGUYEN THI THU THAO	1969	daughter
NGUYEN THI DIEM HIEU	1970	daughter
NGUYEN HOANG MINH	1972	son
NGUYEN MINH HOANG	1972	son
NGUYEN THI KIM PHUONG	1975	daughter

DEPENDENT'S ADDRESS : (if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

FROM: Nguyễn Châu
A9 Hùng báo Hùng Bình
Đông nhất An ninh

PARAVION



JAN 17 1991 TO: KHUC - MINH - THO

P.O. BOX 5435, ARLINGTON

VA 22205-0635



VIA AIR MAIL PARAVION

U.S.A

Nguyễn - Thanh
Đ2 - Hưng Bình - Hưng Lộc
Thị trấn Nhâm - Đồng Nai

Địa: Bà Khúc. Ninh. Đ2

PO. BOX 5435, ARLINGTON VA 22205-0635

- Lời tâm thư Bà cho tôi gửi lời chào
hỏi Bà, cũng qua sinh - Cầu ở trên phố
hộ mới sinh may mắn đến cũng Bà.

- Thưa Bà: Tôi biết Bà là người số
sầu cho những việc thuộc về số của bị
chết Bà sau còn ở lại VN, mong muốn ra
sinh sống ở tại Hoa Kỳ.

- Tôi sắp tới có gửi số số của tôi
cũng qua sinh qua Bà và đã hoàn tất ngày
18-3-89 sinh tại Bà phúc đáp ngày 17-10-89
Mong Bà giúp số, sau tiếp với chính phủ Hoa
Kỳ sinh sống ở tại Mỹ - theo số 4.0.

- Đến nay số quê nhà tôi đã hoàn
tất những giấy tờ yêu cầu và đã sinh sống
ở cho tôi cũng qua sinh mãi mãi cầu xin Mỹ.

Danh sách H23 - số hộ sinh 98050 - 98052 -
98054 - 98056 - 98058 - 98060 - 98062/90 ĐC,
ngày 13-11-89

- Nếu qua trung gian hỏi Bà giúp đỡ, tôi có cần phải gọi Hồ ở qua Đại sứ quán Mỹ tại Thái Lan nữa hay không -

Hồ ở tôi Bà đừng quên nữa, Mong Bà 1 phút nào đó quay lại cho tôi gửi qua một tờ hộ chiếu đi rồi chờ đợi.

Còn những gì Bà biết mong Bà cứ sẵn giúp đỡ đến tôi, tôi mong ơn Bà.

- Kính chào Bà - Mong Bà giúp đỡ và hồi âm.

Tháng 10-12-83



Nguyễn Văn Thanh.

HA 21348 HCM
4/1303 T. II.

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 227.../XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông... Nguyễn Thanh.....

Hiện ở: Quận 2., Hưng Bình., Hưng Lộc., Thống Nhất., Đông Nai

1/ Chúng tôi đồng ý cho Ông... cùng... 06... người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 07. hộ chiếu cho gia đình, số:

98050 - 98062 / 90AC1

(gửi kèm theo)

3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H.23. chuyển Bộ Ngoại giao để chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo để Ông..... yên tâm ./

Hà Nội, ngày 23. tháng 11 / 1990.

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C

Trịnh Văn



BỘ NỘI VỤ
Thu - ưc
Trại
Số 226 GRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban
hành theo công văn số
2565 ngày 27 tháng 11
năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 177 ngày 28 tháng 11 năm 1980
của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên thật là

Nguyễn Thành

Họ, tên thường gọi

Nguyễn Thành

Họ, tên bí danh

Sinh ngày 04 tháng 03 năm 1949

Nơi sinh Quảng Nam

Nơi đăng ký nhận khẩu thường trú trước khi bị bắt 42 K. Hưng Lộc, Hưng Bình, Hưng Nhất, Hưng Nai

Can tội Thiếu úy/sư đoàn 20 bộ binh

Bị bắt ngày 26-6-1975

Án phạt TIGI

Theo quyết định, án văn số

ngày

tháng

năm

của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm

Đã được giảm án lần, cộng thành tháng

Nay về cư trú tại 42 K. Hưng Lộc, Hưng Bình, Hưng Nhất, Hưng Nai

Nhận xét quá trình cải tạo

Trong thời gian cải tạo ở trại anh Thành đã cố gắng cố gắng

trong lao động, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm.

-Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)

-Thời hạn đi đường 02 ngày (Hai ngày kể từ ngày ký giấy ra trại)

-Tiền và lương thực đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình

Lưu tại phòng trữ phư

Của Nguyễn T. N

Định

Họ tên, chữ ký

người được cấp giấy

Ngày 15 tháng 01 năm 1981

Thủ Giám thị

Thiếu tá Phan Hữu

QUESTIONAIRE FOR ODF APPLICANTS

Date 13-07-1986.

Basic identification :

Name : NGUYỄN-THÀNH

Other name :

Date/place of birth : 4-3-1949 Quảng Nam Việt Nam

Residence address : Đội 2 Hẻm Bình-Hưng, Lạc-Thống, Nhất-Đông Nai.

Present occupation :

RELATIVES TO ACCOMPANY ME :

ÔNG-THỊ-CÚC 1950 Biên Hòa Wife

NGUYỄN-THỊ-THU-THẢO 1969 Biên Hòa Daughter

NGUYỄN-THỊ-ĐIỀU-HIỆN 1970 Biên Hòa Daughter

NGUYỄN-HOÀNG-MINH 1972 Biên Hòa Boy

NGUYỄN-MINH-HOÀNG 1972 Biên Hòa Boy

NGUYỄN-THỊ-KIM-PHƯƠNG 1975 Biên Hòa Daughter

RELATIVES OUTSIDE VIET-NAM

COMPLETE FAMILY LISTING

Father : NGUYỄN-LƯƠNG

Mother : ĐẶNG-THỊ-ĐUÔNG

Spouse : VƯƠNG-THỊ-CÚC

Children: 1/- NGUYỄN-THỊ-THU-THẢO 1969 Daughter

2/- NGUYỄN-THỊ-ĐIỀU-HIỆN 1970 Daughter

3/- NGUYỄN-HOÀNG-MINH 1972 Boy

4/- NGUYỄN-MINH-HOÀNG 1972 Boy

5/- NGUYỄN-THỊ-KIM-PHƯƠNG 1975 Daughter

EMPLOYMENT BY US GOVERNMENT AGENCIES OR OTHER US ORGANIZATIONS OR BY YOUR SPOUSE.

SERVICE WITH GOVERNMENT VIET NAM OR RVN/A* BY YOU OR YOUR SPOUSE :

Name of person serving : NGUYỄN-THÀNH

Date : 1-05-1967 To 30-04-1975

Post rank : 1st Lieutenant

Military unit : 5th Infantry Division

Service number : 69/142.016

REASONING OUTS VIET NAM :

RE-EDUCATION OF YOU OR YOUR SPOUSE :

1- Name : NGUYỄN-THÀNH

2- Total time in re-education : 26-06-1975 - 15-01-1981

5 years 7 Months

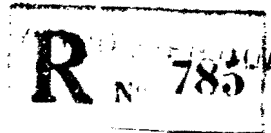
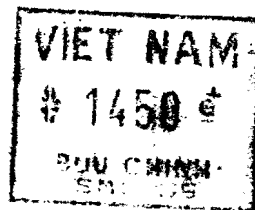
I.- ANY ADDITIONAL REMARKS :

Mong bà giúp đỡ cho gia đình cũng như tôi tại ý nguyện, cảm ơn bà rất nhiều.

VN. 4-7-88

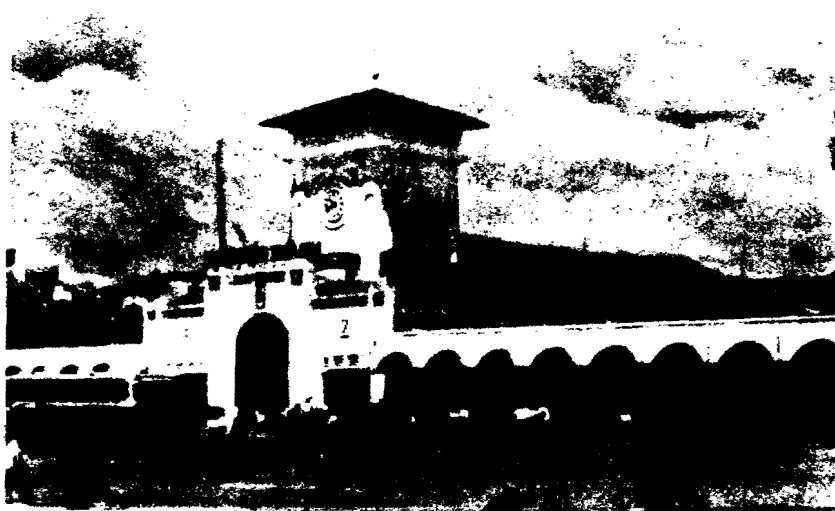
Cháu Nguyễn Thành

AIRMAIL



10 2 1981

TO Mrs KHUÊ MINH THỎ
PO-Box 5435
ARLINGTON - VA
22205-0635
COUNTRY OF DESTINATION USA



BEN THANH MARKET (HO CHI MINH CITY)

VIETNAM POST ISSUE

FROM NGUYỄN ^{AG} THÀNH
ĐỘI II HỮNG BÌNH HỮNG LỘC THỔNG NHẤT
ĐỒNG NAI



2A HOANG CIEU NHA DISTRICT

TO OPEN CUT HERE

TO OPEN CUT HERE

CONTROL

☐ Card
☒ Doc. Request; Form
☐ Release Order
☐ Computer
☐ Form "D"
☐ ODP/Date
☐ Membership; Letter

6/1/89 form

Hồng Hải ngày 18-9-1989

1) Gửi gởi Bà Huệ Ninh B3.

- Lời đầu cho tôi gửi đến Bà một lòng pác
và an ủi.

- Bữa Bà. Nhân thu Bà hồi âm vào sáng
ngày sâu tết, tôi nghĩ rằng 14 năm qua, chi' có
tết rằm qua rồi tôi vui sâu như hơn xưa.

- Qua tết tôi đã hoàn tất xong gởi Bà yêu
dầu và gởi qua Hời, phần 3' quê nhà tôi
cũng lo sắp xếp xong gởi họ yêu cầu.

- Mừng sâu 7 tháng này tôi mong Hời cũng
khỏe mạnh và báo tin của Bà, vì sợ thất lạc
nếu mình lâu nữa tôi gởi tiếp, cho Bà.

- Bữa Bà. Chắc ra tôi khó biết dựa vào
ai đi' giúp đỡ cho tôi tại nguyên, chi' có
Bà, tôi mong Hời 3' Bà mà thôi.

- Tôi nhất định từ chối B3 - 8 năm tôi đã
3' trong đó ở chiến đấu, rồi hơn 6 năm 7 tháng
cải tạo - Tuy có quan B3 ở ngay liền tại tôi
vẫn giữ việc khỏe, còn vậy nhất đi' xây dựng
lại cuộc sống.

- Đầu năm tháng có lúc dài tôi vẫn chờ

nhi giúp đỡ của Bà.

Kính chào Bà.

Trân

Nguyen - Ba.

BỘ NỘI VỤ
Thư - ưc
Trại
Số 356 GRI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo Công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thí hành án văn, quyết định tha số 177 ngày 20 tháng 12 năm 1980 của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên thật của anh, chị:

Nguyễn Thành

Họ, tên thường gọi:

Nguyễn Thành

Họ, tên bí danh:

Sinh ngày 04 tháng 03 năm 1949

Nơi sinh: Quảng Nam

Nơi đăng ký nhận khẩu, thường trú trước khi bị bắt: 42 K, Hưng Bình, Hưng Lộc, Long Nai

Can tội: Thiếu úy sư đoàn 25 bộ binh

Bị bắt ngày: 26-6-1975

Án phạt: T101

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ tháng

Nay về cư trú tại: 42 K, Hưng Lộc, Hưng Bình, Long Nhất, Long Nai

Nhận xét quá trình cải tạo:

Trong thời gian cải tạo ở trại Anh Thành đã có nhiều cố gắng

trong lao động, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm.

-Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)

-Thời hạn đi đường 02 ngày (hai ngày kể từ ngày ký giấy ra trại)

-Tiền và lương thực đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình

Làm tay ngón trở phải

Của Nguyễn Thành

Danh sách số

1 tập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 15 tháng 11 năm 1981

Thủ Giám thị

Thiếu tá: Phan Hùng

ĐƠN XÉT
ĐỀ NGHỊ



10/8

Kính báo
anh chị em tổ chức CA huyện
trình duyệt

Ngày 27.1.84
L. CA huyện

Nguyễn Văn Hải

Nguyễn Văn Hải

BỘ NỘI VỤ
Thu - ưc

Trại

Số 356 CRT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 2565 ngày 27 tháng 11 năm 1972

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:

Thi hành án văn, quyết định tha số 177 ngày 20 tháng 12 năm 1980 của Bộ Nội Vụ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên thật: **Nguyễn Thành**
Họ, tên thường gọi: **Nguyễn Thành**

Họ, tên bí danh: _____
Sinh ngày 04 tháng 03 năm 1949

Nơi sinh: **Quảng Nam**

Nơi đăng ký nhận khẩu: thường trú trước khi bị bắt: **42 K3 Hưng Linh, Hưng Lộc, Đồng Nai**

Can tội: **Thiếu úy sư đoàn 25 bộ binh**

Bị bắt ngày 26-6-1975 An phạt: **TICT**

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, công thành _____ năm

Đã được giảm án _____ lần, công thành _____ tháng

Nay về cư trú tại: **42 K3 Hưng Lộc, Hưng Linh, Đồng Nhất, Đồng Nai**

Nhận x _____ và tình cải tạo

Trong _____ gian cải tạo ở trại Anh Thành đã có nhiều cố gắng trong lao động, học tập và chấp hành nội quy của trại nghiêm.

-Thời hạn quản chế 12 tháng (mười hai tháng)

-Thời hạn đi đường 02 ngày (hai ngày kể từ ngày ký giấy ra trại)

-Tiền và lương thực đi đường đã cấp từ trại về đến gia đình

Làm tay ngôn trở phải

Của **Nguyễn Thành**

Danh bìn số _____

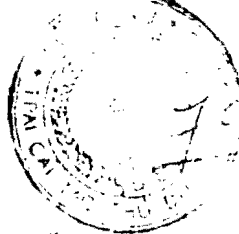
Lập tại _____

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Nguyễn Thành

Ngày 15 tháng 11 năm 1981

Phó Giám thị



Thiếu tá: Phan Hữu *Phan Hữu*

Đặc nhân.

anh Nguyễn Văn Núi có tên thật là
bình quân sống ở nhà 400 (200)
cố 177.

tiền chuyển lên 1.000.000 đồng
để giúp đỡ.

thành phố ngày 15-1-81.

Tên ban có dấu ở mặt
#6.

Đến các đơn vị



Đặc nhân

anh thành có đến CA huyện
trình diện.

Ngày 27.1.81

P. CA huyện

Nguyễn Văn Núi

Thông nhất ngày 27.4.1984

QUYẾT ĐỊNH KHÔI PHỤC QUYỀN CÔNG DÂN

Thí hành sắc lệnh số 157/SL và nghị định 298/TTC ngày 18.8.83 của HCQP về công tác quản chế, cải tạo tại chỗ.

Căn cứ vào chỉ thị số 22/CT - UBT ngày 9/4/1979 của UBND Tỉnh Đồng Nai V/V xét duyệt khôi phục quyền công dân.

Xét đề nghị xét duyệt của Hội đồng Huyện, trên cơ sở và mức độ: hồ sơ và mức độ tiến bộ của đối tượng.

Nay UBND Huyện Thông nhất

QUYẾT ĐỊNHĐiều 1: Khôi phục quyền công dân cho:

Đoàn Văn Thành..... Sinh năm: 1949

Sinh quán: Huyện Nam

Trú quán: H.2/Đ.1.Đ. Huyện Bình Hưng

Điều 2: Anh..... Kế từ nay sẽ được hưởng mọi quyền

lợi cũng như nghĩa vụ của người công dân Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam như hiến pháp đã ban hành.

Điều 3: Các ông đại diện chính quyền và anh..... có trách

nhiệm thi hành quyết định này.

Điều 4: Quyết định này có giá trị kể từ ngày kýTM/UBND HUYỆN THÔNG NHẤT
Chủ tịch
(Đã ký)LÊ GIA TĂNG

SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 18 tháng 5 năm 1984
UBND XÃ

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BÌNH-DƯƠNG

Quận: LAI-THI-HO

Xã: AN-SON

Số hiệu: 72

TRÍCH-LỤC

CHÔNG-THU HỒN-THU

Tên họ người chồng NGUYEN-THANH

nghề - nghiệp QUAN-TRAM

sinh ngày 10 tháng 03 năm một ngàn chín

tại QUAN-NAM trăm bốn mươi chín

cư-sở tại //

tạm-trú tại xã An-Son, ĐU 15-T.Đ. 4/7

Tên họ cha chồng NGUYEN-LUONG, 40 tuổi

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng Đặng thị-Bông, 39 tuổi

(Sống chết phải nói)

Tên họ người vợ VUONG-THI-CUC

nghề - nghiệp Nội-Trợ

sinh ngày 10 tháng 03 năm một ngàn chín

tại ĐIÊN-HÒA trăm năm mươi

cư-sở tại xã Bình-Trước (ĐIÊN-HÒA)

tạm-trú tại //

Tên họ cha vợ VUONG-VIET, bốn mươi lăm tuổi

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ Đặng thị-Huê, bốn mươi một tuổi

(Sống chết phải nói)

— Ngày cưới ngày chín tháng tám năm một ngàn chín trăm sáu

— Vợ chồng khai có hay không ly hôn khi không mười tám

ngày // tháng // năm //

KIẾN-THỊ

Trợ lý

ngày 21 tháng 8 năm 1963



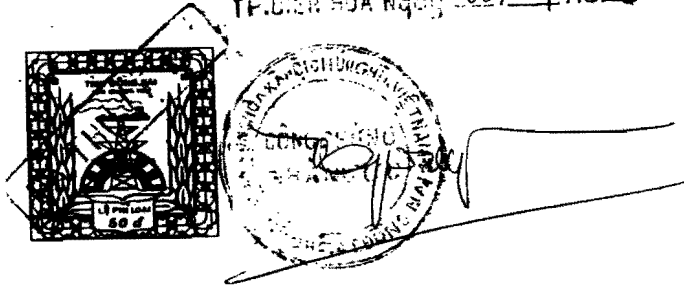
Trích y bản chính

ngày 21 tháng 8 năm 1963



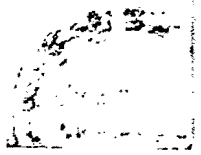
NGUYEN-VAN-NGUYEN
CHỦ TỊCH HỒN-THU

SÁO Y BẢN CHÁNH
TP. BIÊN HÒA NGÀY 18/9/80



Nguyễn Văn...

GHI VÀO SỐ LIỆT CHUYỂN SỐ 01
TRANG SỐ 22
SỐ TÍNH 90
THU 507



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BÌNH-DƯƠNG

Quận: LAI-THIÊN

Xã: AN-SƠN

Số hiệu: 72

TRÍCH-LỤC

CHÔNG-THU HÔN-THU

Tên họ người chồng: NGUYỄN-THÀNH

nghề - nghiệp: QUAN-CHAM

sinh ngày: 10/3 tháng 03 năm một ngàn chín

tại: QUẬN-HAM trăm bốn mươi chín

cư-sở tại: //

tạm-trú tại: Xã-An-Sơn, ĐN-15 T.D. 4/7

Tên họ cha chồng: NGUYỄN-LUONG, 40 tuổi

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ chồng: Dặng thị-Đông, 39 tuổi

(Sống chết phải nói)

Tên họ người vợ: VUONG-THI-CUU

nghề - nghiệp: Nội-Trợ

sinh ngày: mười một tháng sáu năm một ngàn chín

tại: Biển-Nô trăm năm mươi

cư-sở tại: Xã-Bình-Trước(Biển-Nô)

tạm-trú tại: //

Tên họ cha vợ: VUONG-VIET, bốn mươi lăm tuổi

(Sống chết phải nói)

Tên họ mẹ vợ: Dặng thị-Huê, bốn mươi một tuổi

(Sống chết phải nói)

— Ngày cưới: mười chín tháng tám năm một ngàn chín trăm sáu

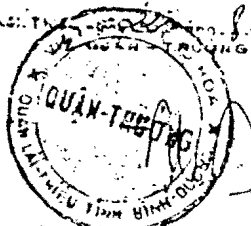
— Vợ chồng khai có hay không lập hôn-khế: không mười tám

ngày: // tháng // năm //

KIẾN-THỊ

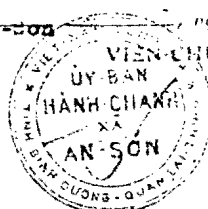
Ông Chủ tịch xã An Sơn

ngày 21 tháng 8 năm 1968

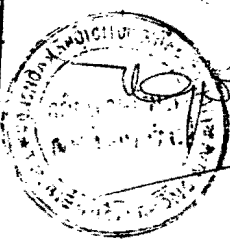


Trích y bản chính

ngày 21 tháng 8 năm 1968



NGUYỄN-VĂN-NGUYỄN
CHỦ TỊCH HẸP

SÁCH BẢN CHÍNH
TR. BIÊN HOÀ Ngày 18/9/58

Nguyễn Ngọc Yến

GHI VÀO SỐ TÀI SẢN SỐ: 01
TRANG SỐ 22
SỐ THỨ TỰ 90
THU LỆ ĐƠN 001



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

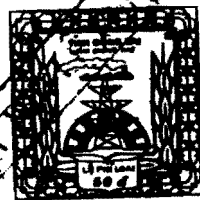
Số: 270801282

Họ tên: NGUYỄN THÀNH

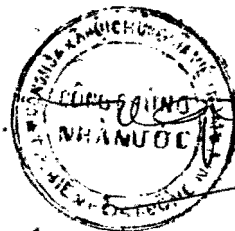
Sinh ngày: 04-03-1949

Nguyên quán: Quảng nam-
Đà nẵng

Nơi thường trú: Hưng bình
Hưng lộc, T. nhật. Đg-na



SAC Y PÁNH CHÍNH
TP. BIÊN HÒA NGÀY 18.09.1989



GHI VÀO CỘT CHUYỂN ĐỔI 1
TRANG SƠ: 22
SỐ THỦ TỤC: 90
THU LẬP: 50

Phụ huynh: Nguyễn Văn Năm

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chằm C.1, 2cm trên
sau đầu lông mày phải

Ngày 19 tháng 06 năm 1985

NG/ GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

[Signature]
[Signature]



CHỨNG CHỈ THẺ VÌ KHAI-SANH

Năm: 19 67

Số : 698 /TG

của : NGUYỄN-THÀNH

Năm 1967 ngày 30 tháng 8 hồi 9 giờ,

Trước mặt chúng tôi ĐẠI-ÚY NGUYỄN-HẢI Quận-Trưởng

Quận Thiên-giáo kiêm Tham-Phán Hòa-Giải ngồi tại

văn phòng có Ông NGUYỄN-NGỌC-SẮC Lục sự giúp việc ;

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỄN :

1/ Nguyễn-văn-Hóa

2/ ~~Nguyễn-văn-Tấn~~

3/ Nguyễn-duy-Quang



Những nhân chứng trên đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

NGUYỄN-THÀNH, sanh ngày bốn, tháng ba, năm một ngàn chín trăm bốn mươi chín (04-3-1949) tại Ngọc-trâm, Điện-bàng, Quảng-nam, là con trai của Ông Nguyễn-Lượng (sống) và bà Đặng thị-Đương (sống) .

và duyên cớ mà y không thể xin sao lục khai-sanh được là vì biến cố chiến tranh, bản chính đã bị thất lạc. Máy người chứng đã xác nhận như trên, nên chúng tôi cấp chứng chỉ này để thay thế giấy cho Nguyễn-Thành

chiếu theo điều 47 và 48 Hộ luật. Các người chứng đã cùng chúng tôi và ông Lục-sự ký tên ra sau

Ký tên :

Lục sao y,

Thiên-giáo ngày 10 tháng 4 năm 1967

QUẬN-TRƯỞNG

Kiêm Tham-Phán Hòa-Giải

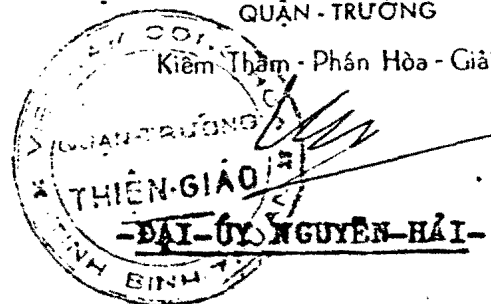
Đã trước bạ

tại Phanhiết ngày 10-4-1967

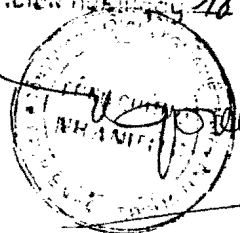
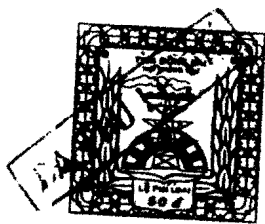
Quyển 13 tờ 68 số 306

LỆ PHÍ MỖI BẢN SAO 53

Nhà in NGỌC-DÂN - Phanhiết



SAD Y DÂN CHÁNH
TP. BIÊN HÒA ngày 18/09/89



Huỳnh Văn Ngọc Yến

AM VẮC SỔ LƯU CHỨNG	1
TRANG (số)	22
SỐ THỨ TỰ	90
THỜI LỆ PHẢI	50



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 270801282

Họ tên: NGUYỄN THÀNH

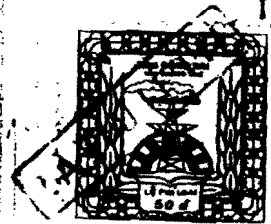
Sinh ngày: 04-03-1949

Nguyên quán: Quảng Nam-

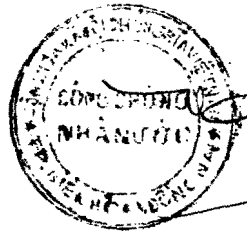
Đà Nẵng

Nơi thường trú: Hưng bình

Hưng lộc, T. nhất, Đg-nai



SAC V DÂN CHANH
TP. BIÊN HÒA, 18/09/89



[Handwritten signature]

Thuy Anh [Signature]

GHI VÀO SỔ: 1
TRANG SỔ: 22
SỐ THỦ TỤC: 90
THU LỆ PHÍ: 50

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Phật

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sọc chấm C.1, 2cm trên
sau dấu lông mày phải

Ngày 19 tháng 06 năm 1985

VI/GIAM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN


Trần Sĩ

NGON TRỎ TRÁI

NGON TRỎ PHẢI



CHỨNG CHỈ THỂ VÌ

KHAI-SANH

Năm: 19 67

Số : 698 /TG

của : NGUYỄN-THÀNH

Năm 1967

ngày 30 tháng 8 hồi 9 giờ,

Trước mặt chúng tôi

ĐẠI-UY NGUYỄN-HẢI

Quận-Trưởng

Quận Thiên-giáo

kiêm Tham-Phán Hòa-Giải ngồi tại

văn phòng có Ông

NGUYỄN-NGỌC-SẢO

Lục sự giúp việc ;

CÓ ĐẾN TRÌNH DIỄN :

1/ Nguyễn-văn-Hóa2/ Nguyễn-văn-Tấn3/ Nguyễn-duy-Quang

Những nhân chứng trên đã tuyên thệ và khai quả quyết biết chắc

NGUYỄN-THÀNH, sanh ngày bốn, tháng ba, năm một ngàn chín trăm bốn mươi chín (04-3-1949) tại Ngọc-trâm, Điện-bãng, Quảng-nam, là con trai của Ông Nguyễn-Lượng (sống) và bà Đặng thị-Đương (sống) .

và duyên cớ mà y không thể xin sao lục khai-sanh được là vì biến cố chiến tranh, bản chính đã bị thất lạc. Mấy người chứng đã xác nhận như trên, nên chúng tôi cấp chứng chỉ này để thay thế giấy

cho Nguyễn-Thành

chiếu theo điều 47 và 48 Hộ luật. Các người chứng đã cùng

chúng tôi và ông Lục-sự ký tên ra sau

Ký tên :

Lục sao y,

Thiên-giáo

ngày 10 tháng 4 năm 1967

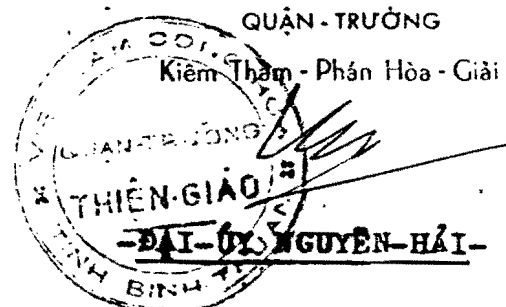
Đã trước bạ

tại Phanhiết ngày 10-4-1967

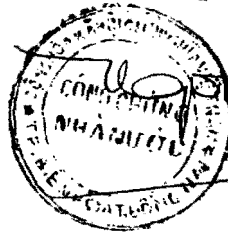
Quyển 13 tờ 68 số 306

LỆ PHÍ MỖI BẢN SAO 53

Nhà in NGỌC-ĐÀM - Phanhiết



SAD Y PÁNG CHÁNH
TP. BIÊN HÒA NGÀY 18/04/89



GHI VÀO SỔ LƯU BƯỚC ĐI: 1
TRANG SỐ: 22
SỐ THỨ TỰ: 90
THU LỆ PHÍ: 50

Phuộc Ngọc Viên

Đầu vết riêng hoặc dị hình

CHI VẤN

LIÊN VIÊN 56

TRANG SƠ

22
90
50

SAO Y PẢN CHÁNH

IP. BIÊN HÒA Ngày 18/10/1989

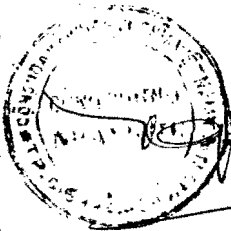
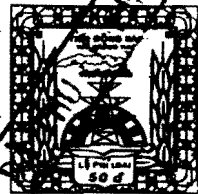
Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân

tại

Hẹn đến ngày - / - /19 trả giấy CMND

Ngày 1/11/1989

(Chữ ký)



Thủy Chức, Ngọc Văn

Sở, Ty

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Công an

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mai

GIẤY BIÊN NHẬN

Số *270096540*

Họ tên

Viễn Thị Lư

Tên thường gọi

Mỹ

Nơi thường trú

Hố

KHAI SANH

Số hiệu 64



Tên, họ ấu-nhĩ: Vương thị Cúc
 Phái: Nữ
 Sinh: II thg Sáu dương lịch 1950
 Nơi sinh: Bao sanh Kịp Khổng Bientha
 Tại: Tù đả - V. 3+ (H. 1-2)

Tuổi: -
 Nghề-nghiệp: Buôn bán

Cư-trú tại: Bình trước

Mẹ: Đặng thị Huệ
 (Tên, họ)

Tuổi: -
 Nghề-nghiệp: Buôn bán

Cư-trú tại: Bình trước

Vợ: -
 Người khai: Lý - Nhị
 (Tên, họ)

Tuổi: -
 Nghề-nghiệp: Nữ kỹ sinh

Cư-trú tại: Bình trước

Ngày khai: -
 Người chứng thứ nhất: Văn thị Tở
 (Tên, họ)

Tuổi: 29 tuổi

Nghề-nghiệp: Nghiệp chủ

Cư-trú tại: Bình trước

Người chứng thứ hai: Nguyễn văn Chiêu
 (Tên, họ)

Tuổi: 41 tuổi

Nghề-nghiệp: Làm vườn

Cư-trú tại: Bình trước

KIẾN-THA
 T.M. HỘI-ĐỒNG-XA

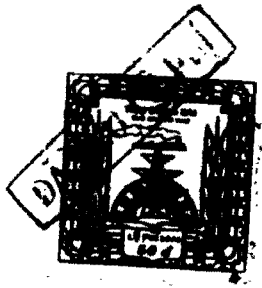
Đã ký KIỂM TÀI CHÁNH

Làm tại xã Bình trước, ngày II thg Sáu 1950

Người khai:
 Lý Nhị
 Phạm văn Thanh

Nhân chứng:
 Văn thị Tở
 Nguyễn văn Chiêu

[Handwritten signature]



SỞ VĂN HÓA
TR. BIÊN HÒA 18/1/1984



Thư viện Huyện Yên

CHỈ VÀO SỔ LƯU GUYỄN SỔ 07
TRANG SỔ: 22
SỐ THỨ TỰ: 90
THU LỆ PHÍ: 50

Dấu vết riêng hoặc dị hình

GHI VÀO SỔ

QUYỀN SỐ 1

TRANG SỐ:

22

SỐ THỨ TỰ

90

50

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân

tại

Đô

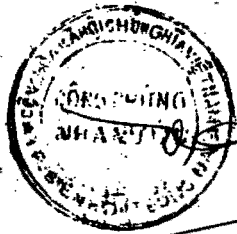
Hết đến ngày / / 19 trả giấy CMND

Ngày 1/1/1958

(Ghi rõ họ tên ngày)

Chữ ký

quy



SAD Y BÀN CHÁNH
TP. BIÊN HÒA Ngày 1/1/1958

19

Thị trấn Biên Hòa

Sở, Ty

Công an

Ph.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số

2700965/0

Họ tên

Võ Thị Cúc

Tên thường gọi

MDD

Nơi thường trú

Hố

KHAI SANH

Số hiệu 64



Tên, họ của mẹ: Vương thị Cúc

Phái: Nữ

Sinh: 11 tháng Sáu dương lịch 1950

Tại: Báo sanh kiện Khương Bành

Cháu: Việt - Việt (H. 3)

Tuổi: -
Nghề-nghiep: Đồn bán

Cư trú tại: Bình trước

Mẹ: Đặng thị Huệ

Tuổi: -

Nghề-nghiep: Đồn bán

Cư trú tại: Bình trước

Vợ: -

Người khai: Lý - Nhị

Tuổi: -

Nghề-nghiep: Sĩ bộ sinh

Cư trú tại: Bình trước

Ngày khai: -

Người chứng thứ nhất: Văn thị Tô

Tuổi: 29 tuổi

Nghề-nghiep: Nghiệp chủ

Cư trú tại: Bình trước

Người chứng thứ hai: Nguyễn Văn Chiêu

Tuổi: 41 tuổi

Nghề-nghiep: Làm vườn

Cư trú tại: Bình trước

Người chứng thứ ba: -

Tuổi: -

Nghề-nghiep: -

Cư trú tại: -

Người chứng thứ tư: -

Tuổi: -

Nghề-nghiep: -

Cư trú tại: -

Làm tại xã Bình trước, ngày 11 tháng Sáu 1950

Người khai: Bành hòa

Lý Nhị

Phạm Văn Thanh

Nhân chứng

Văn thị Tô

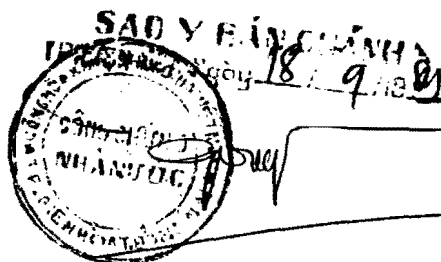
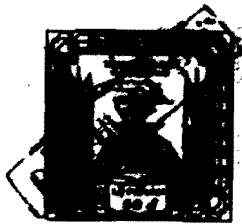
Nguyễn Văn Chiêu

[Handwritten signature]

KIẾN TH

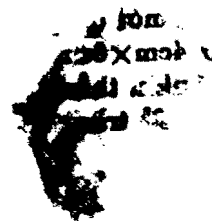
TM. HỘI ĐỒNG XÃ

Thư CẤP TRƯỞNG KỲ KIẾN TẠO CH. LNH



Nguyễn Thị Ngọc Yến

GHI VÀO CỘ LƯU GUYỄN SỐ 01
TRANG SỐ: 22
SỐ THỦ TỰ: 90
THU LỆ PHÍ: 869



KHAI SANH



TÊN HỌ ẤU NHI	Nguyễn Thị Ngọc Thảo
Phái	Nữ
Sanh	hai mươi chín tháng tư tháng năm, năm
(Ngày, tháng, năm)	đặt ngày chín tháng năm mười chín
Tại	thị trấn Bình Hòa
Cha	Nguyễn Thành
(Tên, họ)	hai mươi tuổi
Tuổi	quận miền
Nghề-nghiep	Bình Phước - Bình Hòa
Cư-trú tại	Vương tại Đức
Mẹ	mười chín tuổi
(Tên, họ)	Hội Mỹ
Tuổi	Bình Phước - Bình Hòa
Nghề-nghiep	Vợ chồng
Cư-trú tại	Hồ tại Dân
Vợ chánh hay thứ	ba mươi ba tuổi
Người khai	hũ họ sinh
(Tên, họ)	Bình Phước
Tuổi	ba mươi bốn tháng tám năm 1965
Nghề-nghiep	Nguyễn Thị Ngọc
Cư-trú tại	ba mươi hai tuổi
Vợ chánh hay thứ	hũ họ sinh
Người khai	Bình Phước
(Tên, họ)	Thị trấn Bình Hòa
Tuổi	hai mươi chín tuổi
Nghề-nghiep	hũ họ sinh
Cư-trú tại	Bình Phước

TUYÊN TRUYỀN BỐ

Đã khai sinh tại xã Bình Phước, ngày 31 tháng tám năm 1965

NGƯỜI KHA,

HỘ TỊCH,

NHÂN CHỨNG,

Nguyễn Văn Đức

Nguyễn Văn Đức

Nguyễn Thị Ngọc

NGUYỄN-VĂN-CHƯỚC

KIẾN-THI

XÃ BÌNH PHƯỚC

HUYỆN BÌNH PHƯỚC

TỈNH BÌNH PHƯỚC

QUỐC LỘ

SỐ QUÂN QUẢN LÝ

SỐ QUÂN QUẢN LÝ

SỐ QUÂN QUẢN LÝ

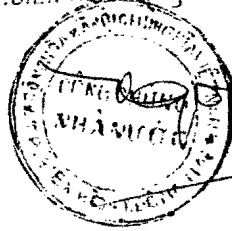
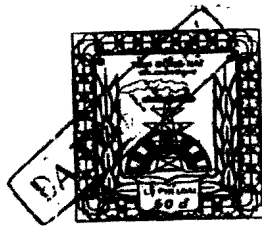
SỐ QUÂN QUẢN LÝ

SỐ QUÂN QUẢN LÝ

SỐ QUÂN QUẢN LÝ

SỐ QUÂN QUẢN LÝ

SAO Y DÂN CHÁNH
TP. BIÊN HÒA NGÀY 18/09/89



CƠ VÀO CỬA VÀO CỬA VÀO CỬA 1
TRANG DỒI 22
SỐ THỨ TỰ: 90
THU LỆ PHÍ: 50

Thị trấn Sông Yên

KHAI SANH



TÊN HỌ ẤU NHI	ĐIỀN THỊ ANO LIAO
Phái	Đu
Sinh	ở nơi sinh sống của ông cha, nhà (Ngày, tháng, năm) Một ngàn chín trăm sáu mươi chín
Tại	Đo Sơn Tân - Bình Hòa
Cha	Nguyen - Anh
(Tên, họ)	
Tuổi	ba mươi tuổi
Nghề-nghiep	quản lý
Cư-trú tại	Bình Hòa - Bình Hòa
Mẹ	Vương thị Ouc
(Tên, họ)	
Tuổi	mười chín tuổi
Nghề-nghiep	Lội thợ
Cư-trú tại	Bình Hòa - Bình Hòa
Vợ chánh hay thứ	Vợ chánh
Người khai	Hồ thị Dăng
(Tên, họ)	
Tuổi	Ba mươi ba tuổi
Nghề-nghiep	Bủ họ sinh
Cư-trú tại	Bình Hòa
Ngày khai	Ba mươi một tháng tám năm 1969
Người chứng thứ nhất	Nguyễn thị Ngọc
(Tên, họ)	
Tuổi	Ba mươi hai tuổi
Nghề-nghiep	Bủ họ sinh
Cư-trú tại	Bình Hòa
Người chứng thứ nhì	Trần Xuân Hương
(Tên, họ)	
Tuổi	Ba mươi chín tuổi
Nghề-nghiep	Bủ họ sinh
Cư-trú tại	Bình Hòa

TÊN HỌ TRONG BỐ

ĐƠN KHI KHAI

Là tại Xã

Bình Hòa

ngày

31

tháng

tám năm 1969

NGƯỜI KHAI,

HỘ TỊCH,

NHÂN CHỨNG,

Đo Sơn Tân

Nguyễn Văn Chúc

Nguyễn Thị Ngọc

NGUYỄN-VĂN-CHÚC

KIẾN-THỊ

Trần Xuân Hương

XÃ BÌNH HÒA

HUYỆN BÌNH HÒA

TỈNH BÌNH HÒA

NGÀY 31 THÁNG 8 NĂM 1969

CHỖ CHỮ KÝ

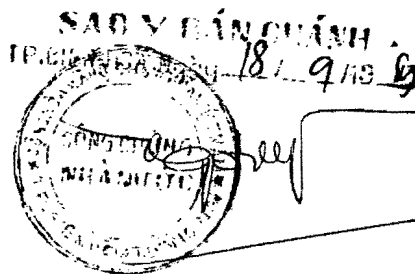
CHỖ CHỮ KÝ

CHỖ CHỮ KÝ

CHỖ CHỮ KÝ

CHỖ CHỮ KÝ

CHỖ CHỮ KÝ



Flourish Sign Ver

CHỈ VÀO CỘT LƯU DỮ LIỆU SỐ 61
TRANG SỐ: 22
SỐ THỦ TỤC: 90
THỦ LỆ PHÍ: 50



My 7th D. Reu
1970 - 1st Dec



My 2nd Dren
1970-1971



KHAI SANH

Số hiệu : 2464



Tên, họ ấu-nhi :	Nguyễn thị Diệu-Kiên
Phái :	NỮ
Sinh :	Mười tám tháng năm dương lịch
(Ngày, tháng, năm)	Một ngàn chín trăm bảy mươi một
Tại :	Đào-Sanh tỉnh-Biên-Hoa
Cha :	Nguyễn - Thành
(Tên, họ)	
Tuổi :	Hai mươi hai tuổi
Nghề - nghiệp :	quân nhân
Cư-trú tại :	Bình-Trước Biên-Hoa
Mẹ :	Vương thị Cúc
(Tên, họ)	
Tuổi :	Hai mươi một tuổi
Nghề - nghiệp :	Nội trợ
Cư-trú tại :	Bình-Trước Biên-Hoa
Vợ :	Chánh
Người khai :	Trần thị Kiều
(Tên, họ)	
Tuổi :	Năm mươi hai tuổi
Nghề - nghiệp :	Nữ hộ sinh
Cư-trú tại :	Bình-Trước
Ngày khai :	Hai mươi hai tháng năm năm 1971
Người chứng thứ nhất :	Hồ thị Đặng
(Tên, họ)	
Tuổi :	Ba mươi lăm tuổi
Nghề - nghiệp :	Nữ hộ sinh
Cư - trú tại :	Bình-Trước
Người chứng thứ nhì :	Nguyễn - thi Kim-Lan
(Tên, họ)	
Tuổi :	Hai mươi chín tuổi
Nghề - nghiệp :	Nữ hộ sinh
Cư - trú tại :	Bình-Trước

Đã khai tại **BÌNH-TRƯỚC** ngày 22 tháng năm năm 1971

Người khai,

Họ họ,

Nhân chứng,

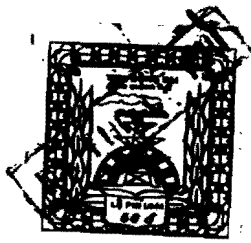
Trần thị Kiều

Nguyễn văn Chước

Hồ thị Đặng

Nguyễn thi Kim-Lan

MIỄN THỊ THỰC



SAD Y TÁN CHÁNH
TP. BẾN MÈNG 18/09/2019

CHỖ ĐÓNG DẤU VÀ CHỮ CHỮA

Thị trấn Thị trấn

CHI VÀO SỐ LƯU CHỮ H SỔ: 1
TRANG SỔ: 22
SỐ THỨ TỰ: 40
THU LỆ PHÍ: 50

KHAI SANH

Số hiệu: 2464



Tên, họ ăn-nhĩ:	Nguyễn thị Diệu-Hiền
Phái:	Nữ
Sinh:	Mười tám tháng năm dương lịch
(Ngày, tháng, năm)	Một ngàn chín trăm bảy mươi một
Tại:	Bà Rịa-Tỉnh Biên-Hòa
Cha:	Nguyễn - Thành
(Tên, họ)	
Tuổi:	Hai mươi hai tuổi
Nghề - nghiệp:	Quân nhân
Cư-trú tại:	Bình-Trước Biên-Hòa
Mẹ:	Vương thị Cúc
(Tên, họ)	
Tuổi:	Hai mươi một tuổi
Nghề - nghiệp:	Nội trợ
Cư-trú tại:	Bình-Trước Biên-Hòa
Vợ:	Chánh
Người khai:	Trần thị Kiều
(Tên, họ)	
Tuổi:	Năm mươi hai tuổi
Nghề-nghiệp:	Nữ hộ sinh
Cư-trú tại:	Bình-Trước
Ngày khai:	Hai mươi hai tháng năm Năm 1971
Người chứng thứ nhất:	Hồ thị Đặng
(Tên, họ)	
Tuổi:	Ba mươi lăm tuổi
Nghề - nghiệp:	Nữ hộ sinh
Cư - trú tại:	Bình-Trước
Người chứng thứ nhì:	Nguyễn thị Kim-Lan
(Tên, họ)	
Tuổi:	Hai mươi chín tuổi
Nghề - nghiệp:	Nữ hộ sinh
Cư - trú tại:	Bình-Trước

Sinh tại: Bình-Trước, ngày 22 tháng năm năm 1971
 Người khai: Hồ thị Đặng Hộ tại: Bình-Trước Nhận chứng:

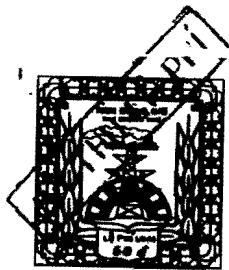
Trần thị Kiều

Nguyễn văn Chuộc

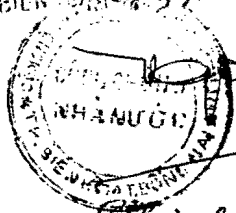
Hồ thị Đặng

Nguyễn thị Kim-Lan

MIỄN THỊ THỰC



SỞ VĂN HÓA THỂ THAO
TP. BIÊN HÒA ngày 18/09/2022



Thầy giáo Nguyễn Văn

CHI VÀO SỐ LƯU QUẢN: 7A
TRANG SỐ: 22
SỐ THỨ TỰ: 90
THU LỆ PHÍ: 50

Dấu vết riêng hoặc di hình

GHE VÀO GỒ LƯU CHUYỂN 1

TP. PANG

SỐ TH

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân

tại

Hẹn đến ngày 1/19 trả giấy CMND

Ngày

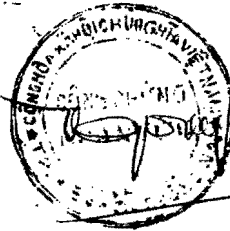
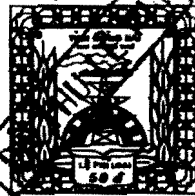
1/11/88

CH

ở (tên người)

Qu

Hệ vận hành



Huỳnh Ngọc Yên

Sở, Ty

Công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 27.08220

Họ tên

Tên thường gọi

Nơi thường trú

Nguyễn Văn

Nguyễn Văn

Hà Nội

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN HÒA

Quận : Đức Tu

Xã : Bình trước

Số hiệu : 5652



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 23 tháng II năm 1972

Tên họ đứa trẻ	Nguyễn Minh Hoàng
Con trai hay con gái	Nam (song thai)
Ngày sanh	Mười bảy tháng mười một dương lịch, một ngàn chín trăm bảy mươi hai
Nơi sanh	Bảo sanh tỉnh Biênhoà
Tên họ người cha	Nguyễn Thành
Tên họ người mẹ	Vương thị Cúc
Vợ chánh hay không có hôn thú	Chánh
Tên họ người đứng khai	Vương thị Cúc

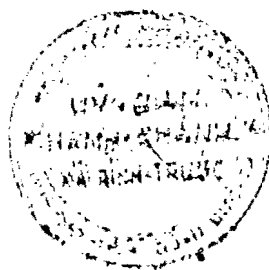
TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

MIỀN THỊ THỰC

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

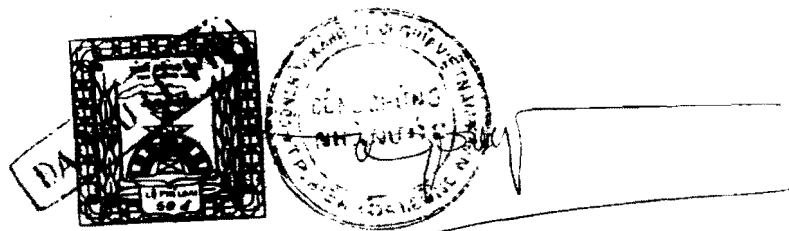
Bình trước, ngày 3 tháng I năm 1973

Viên-chức Hộ-tịch



CHỖ CHỮ VẤN LỊCH

CHỖ ĐÓNG DẤU
18/9/13



Phong trào Văn

GHI VÀO LƯỚI DẤU ĐÓNG DẤU 01
TÊN TÁC GIẢ 22
CÓ THỂ TÊN 90
THỜI LỆ 240 50 đ



Dấu vết riêng hoặc dị hình

CHI VÀO SỔ LƯU QUYỀN SỔ 1

TRANG SỔ 22

SỐ THỨ TỰ 90

THU ĐƠN 50

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân

tại

Hết đến ngày 1/1/19 trả giấy CMND

Ngày 1/1/1988

(Chữ ký của người cấp)



SAD Y BẢN CHÁNH

TP. BIÊN HÒA Ngày 18/09/89

Nguyễn Ngọc Văn

Số, Ty

Công an

Đã

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 27.08220

Họ tên

Ng Minh S. Hoàng

Tên thường gọi

Minh S.

Nơi thường trú

Hà Nội

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN HÒA

Quận : Đức Tu

Xã : Bình trước

Số hiệu : 5652



TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 23 tháng II năm 197 2

Tên họ đứa trẻ	: <u>Nguyễn minh Hoàng</u>
Con trai hay con gái	: <u>Nam</u> / (song thai)
Ngày sanh	: <u>Mười bảy tháng mười một dương lịch,</u> <u>một ngàn chín trăm bảy mươi hai.</u>
Nơi sanh	: <u>Bảo sanh tỉnh Biênhoà</u>
Tên họ người cha	: <u>Nguyễn Thành</u>
Tên họ người mẹ	: <u>Vương thị Cúc</u> <u>Chánh</u>
Vợ chánh hay không có hôn thú	: <u>Vương thị Cúc</u>
Tên họ người đứng khai :	

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

MIỀN THỊ THỰC

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

Bình trước ngày 3 tháng I năm 197 3

Viên-chức Hộ-lich Đức



CHỖ CHỮ CHỮ CHỮ

Dấu vết riêng hoặc dị hình

GHI VÀO CỘ LƯU QUYỀN SỐ 1

TRANG SỐ 22

CỘ CHỦ TỊCH 90

50

SAD Y BẢN CHÁNH

P. BIÊN HÒA Ngày 18/09/89

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân

tại

Hẹn đến ngày 1/19 trả giấy CMND

Ngày 1/11/1958

(Chức vụ hiện tại)

Hoàng Văn



Phạm Văn

Sở, Ty

Công an

Thị xã

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY DIỄN NHẬN

Số

27.082205

Họ tên

Ngô Đình Hùng

Tên thường gọi

Ngô Đình

Nơi thường trú

Hà Nội

Dấu vết riêng hoặc dị hình

GHI VÀO CỘ LƯU QUYỀN SỐ 1

TRANG SỐ 22

CỘ CHỦ TỊCH 90

50

SAD Y BẢN CHÁNH

P. BIÊN HÒA Ngày 18/09/89

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân

tại

Hẹn đến ngày 1/19 trả giấy CMND

Ngày 1/11/1958

(Chức vụ hiện tại)

Hoàng Văn



Phạm Văn

Sở, Ty

Công an

Thị xã

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY DIỄN NHẬN

Số

27.082205

Họ tên

Ngô Đình Hùng

Tên thường gọi

Ngô

Nơi thường trú

Hà Nội



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN HÒA

Đức Tu

Quận : Bình trước

Xã :

Số hiệu : 5653



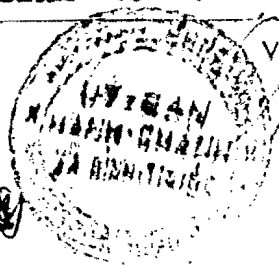
TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 23 tháng II năm 1972

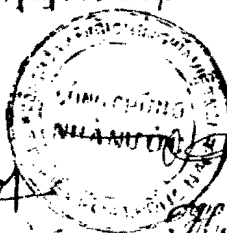
Tên họ đứa trẻ	:	Nguyễn hoàng Minh
Con trai hay con gái	:	Nam (song thai)
Ngày sanh	:	Mười bảy tháng mười một dương lịch, một ngàn chín trăm bảy mươi hai
Nơi sanh	:	Bến sông tỉnh Biên Hòa
Tên họ người cha	:	Nguyễn Thành
Tên họ người mẹ	:	Vương thị Cúc
Vợ chánh hay không có hôn thú	:	Chánh
Tên họ người đứng khai	:	Vương thị Cúc

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

Bình trước ngày 3 tháng I năm 1973
Viên-chức Hộ-lich

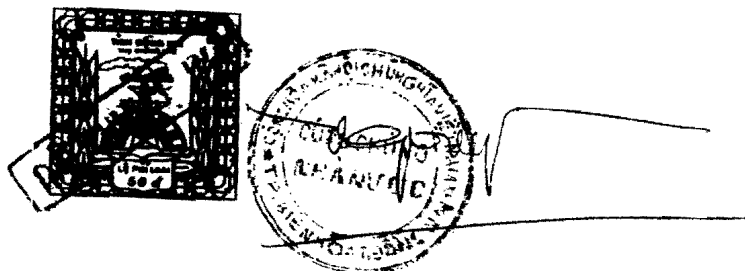


NOYEN VAN LIEM



22 90 500
LỆ PHÍ:

SÁO Y BẢN CHÁNH
HÀNG HOÀ NGUYỄN 18.1.9.110



Hàng Hoà Nguyễn

GHI VÀO CỘT LƯU QUYỀN SỞ 1
TRANG SỔ 22
SỐ THỨ TỰ 90
THU LỆ PHÍ 56

Dấu vết riêng hoặc dị hình

GHI VÀO CỘ LƯU QUYỀN SỐ 1

TRANG SỐ 22

CỘ CHỦ TỊCH 90

50

SAD Y BẢN CHÍNH

P. BIÊN HÒA Ngày 18/09/89

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chứng minh nhân dân

tại

Hẹn đến ngày 1/19 trả giấy CMND

Ngày 1/11/1958

(Chức vụ hiện tại)

Hoàng Văn



Phạm Văn

Sở, Ty

Công an

Thị xã

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY DIỄN NHẬN

Số

27.082205

Họ tên

Ngô Đình Hùng

Tên thường gọi

Ngô Đình

Nơi thường trú

Hà Nội



VIỆT-NAM CỘNG-HÒA

TỈNH BIÊN HÒA

Đức Tu

Quận : Bình trước

Xã :

Số hiệu : 5653



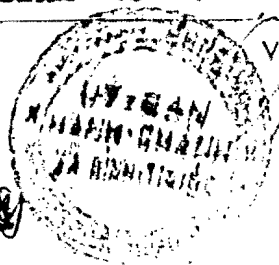
TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày 23 tháng II năm 1972

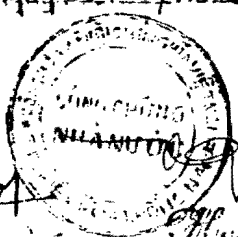
Tên họ đứa trẻ	:	Nguyễn hoàng Minh
Con trai hay con gái	:	Nam (song thai)
Ngày sanh	:	Mười bảy tháng mười một dương lịch, một ngàn chín trăm bảy mươi hai
Nơi sanh	:	Bà Rịa tỉnh Biên Hòa
Tên họ người cha	:	Nguyễn Thành
Tên họ người mẹ	:	Vương thị Cúc
Vợ chánh hay không có hôn thú	:	Chánh
Tên họ người đứng khai	:	Vương thị Cúc

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÁNH

Bình trước ngày 3 tháng I năm 1973
Viên-chức Hộ-lich



NOYEN VAN LIEM



22 90 500
LỆ PHÍ:

Henry H. H. H. H.

Số, Ty

Công an

Mile

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập -- Tự Do -- Hạnh Phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số *77:128434*

Họ tên *Lý Thị Kim Phụng*

Tên thường gọi *Ly Kim*

Nơi thường trú *15 Cờ*



VIỆT NAM CỘNG-HÒA

TỈNH _____

Quận _____

Xã _____

Số hiệu : _____

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày _____ tháng _____ năm 197 _____



Tên họ đứa trẻ : _____ NGUYỄN-THỊ-KIM-DƯƠNG ✓
Con trai hay con gái : _____ HỮU ✓
Ngày sanh : _____ Một tháng sau ngày khai ✓
Nơi sanh : _____ Một năm (chín) tháng bảy năm _____
Tên họ người cha : _____ Nguyễn-Thành ✓
Tên họ người mẹ : _____ Vũ-Dạ-Giàu ✓
Vợ chánh hay không có : _____ Có ✓
hôn thú
Tên họ người đứng khai : _____ Nguyễn-Thị-Giàu ✓

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

_____ ngày _____ tháng _____ năm 197 _____

VIÊN-CHỨC _____ HỘ-THỰC _____

Hộ-thực-Trưởng

SAD Y TÁN CHÁNH
TR. DIEN HÁ 18/9/18



Phụ nữ Việt Nam

GHI VÀO CỘT LƯU SỬ SẴN: 01

TRANG SẴN: 22

SỐ THỨ TỰ: 90

THU LỆ PHÍ: 80 đ.

Sở, Ty

Công an

Thị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập -- Tự Do -- Hạnh Phúc

GIẤY BIÊN NHẬN

Số 27:128434

Họ tên

Ngô Thị Kim Nhung

Tên thường gọi

Nguyệt

Nơi thường trú

1/Cô

Dầu Mè riêng hoặc cùi dừa

CHU VÀN

SỐ LƯU QUYỀN 57 1

TRANG

22

Đã làm thủ tục xin cấp giấy chấp hành nhân dân

SỐ THỨ

90

THU

50

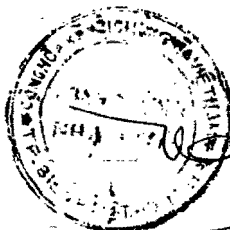
10

Hạn đến ngày 1/12

giấy CÁN

Nguồn tư liệu

(Ghi rõ họ, tên người ly)



SAD Y DÂN CHÁNH

TP. BIÊN HÒA NGÀY 18/09/1979

Phụ huynh Nguyễn Văn

VIỆT NAM CỘNG-HÒA

TỈNH ...

Quận ...

Xã ...

Số hiệu ...

TRÍCH-LỤC BỘ KHAI-SANH

Lập ngày ... tháng ... năm 197...

Tên họ đứa trẻ

Con trai hay con gái

Ngày sanh

Nơi sanh

Tên họ người cha

Tên họ người mẹ

Vợ chánh hay không có
hôn thú

Tên họ người đứng khai:

TRÍCH-LỤC Y BẢN CHÍNH

... ngày ... tháng ... năm 197...

VIỆN CHỨC ...

SỞ Y DÂN QUẢN
TP. DIÊN HOA Ng. 18 / 9 / 110



Thống đốc Sở Y D. 2/10

GHI VÀO CỘ LƯU QUYỀN S. 01
TRANG S. 22
SỐ THỨ TỰ: 90
THU LỆ PH: 904

TY CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI
CÔNG AN HUYỆN THƯỜNG NHẤT
BAN CÔNG AN XÃ HƯNG LỘC
Số _____ / ĐKTHTT / CA

SỔ CHỨNG NHÂN

HỌ TÊN _____

(DÙNG CHO HỘ NỘI THÔN)

Họ và tên: NGUYỄN THANH
Số nhà: _____
Ấp: HƯNG MỸ - HƯNG LỘC THƯỜNG NHẤT - ĐỒNG NAI

D. PHÂN DI CHUYỂN ĐI

Họ tên chủ hộ: _____
Tuổi: _____ nghề nghiệp: _____
Số nhân khẩu đi theo: _____

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____
6. _____
7. _____
8. _____
9. _____
10. _____
11. _____
12. _____
13. _____
14. _____
15. _____
16. _____

Cộng _____ người nam _____ nữ _____
Từ 15 tuổi trở lên _____

Hưng Lộc ngày _____ tháng _____ năm 19 _____
TRƯỞNG CÔNG AN XÃ HƯNG LỘC

Những nhân khẩu dẫn

[illegible]

Tổng số nhân khẩu 07 người

Từ 15 tuổi trở lên 06 người

NAM: _____

Nũ _____ 03 agosto

Chủ hộ ký tên

Negocios - Banco

g ký thường trú trong hộ

[illegible]

Hưng Lộc Ngày _____ tháng _____ năm 1963
PCT. Trưởng Công An Xã Hưng Lộc

Hưng Lộc Ngày ____ tháng ____ năm 198 ____
TM Ban Lãnh Đạo SX

Ар Линия

7.5A

II) PHÂN DI CHUYỂN ĐẾN.

Họ tên chủ hộ _____

Tuổi _____ nghề nghiệp _____

Số nhân khẩu đi theo _____

- 1 _____
- 2 _____
- 3 _____
- 4 _____
- 5 _____
- 6 _____
- 7 _____
- 8 _____
- 9 _____
- 10 _____
- 11 _____
- 12 _____
- 13 11 _____
- 14 _____
- 15 _____
- 16 _____

Cộng _____ người nam _____ nữ _____

Từ 15 tuổi trở lên _____

Hung Lộc ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

TRƯỞNG CÔNG AN XÃ

VĂN NHÌN TỔ QUỐC - VÌ TRẬT TỰ XÃ HỘI

GHI NHỚ CẦN THIẾT

- 1 — Không được lấy sổ của xã rồi lách vào lấy lên sổ. Muốn sửa đổi phải được sự chấp thuận của C.A xã.
- 2 — Luôn luôn giữ sổ sạch sẽ, cẩn thận.
- 3 — Sổ được cấp một lần, trường hợp mất sổ phải báo ngay với Ban Công An xã để kịp thời xử lý.
- 4 — Khi có người chuyển đi hoặc đến, mới sinh hoặc chết trong họ, phải trình báo để đăng ký trong hạn 3 ngày.
- 5 — Khi có người lạ đến tạm trú hoặc người trong họ đi vắng, phải đến trình báo để đăng ký 3 ngày.
- 6 — Người trách nhiệm của Công An, tuyệt đối không ghi chép vào sổ này.

BAN CÔNG AN XÃ HUNG LỘC

TY CÔNG AN TỈNH ĐỒNG NAI
CÔNG AN HUYỆN THƯỜNG NHẤT
BAN CÔNG AN XÃ HƯNG LỘC
Số _____ / ĐKTHTT / CA

SỔ CHỨNG NHÂN

HỌ TÊN _____

(DÙNG CHO HỘ NỘI THÔN)

Họ và tên: NGUYỄN THANH
Số nhà: _____
Ấp: HƯNG MỸ - HƯNG LỘC THƯỜNG NHẤT - ĐỒNG NAI

D. PHÂN DI CHUYỂN ĐI

Họ tên chủ hộ: _____
Tuổi: _____ nghề nghiệp: _____
Số nhân khẩu đi theo: _____

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____
6. _____
7. _____
8. _____
9. _____
10. _____
11. _____
12. _____
13. _____
14. _____
15. _____
16. _____

Cộng _____ người nam _____ nữ _____
Từ 15 tuổi trở lên _____

Hưng Lộc ngày _____ tháng _____ năm 19 _____
TRƯỞNG CÔNG AN XÃ HƯNG LỘC

Những nhân khẩu dẫn

[illegible]

Tổng số nhân khẩu 07 người

Từ 15 tuổi trở lên 06 người

NAM: _____

Nũ _____ 03 agosto

Chủ hộ ký tên

Negocios - Banco

g ký thường trú trong hộ

[illegible]

Hưng Lộc Ngày _____ tháng _____ năm 1963
PCT. Trưởng Công An Xã Hưng Lộc

Hưng Lộc Ngày ____ tháng ____ năm 198 ____
TM Ban Lãnh Đạo SX

Ар Линия

7.5A

II) PHÂN DI CHUYỂN ĐẾN.

Họ tên chủ hộ _____

Tuổi _____ nghề nghiệp _____

Số nhân khẩu đi theo _____

- 1 _____
- 2 _____
- 3 _____
- 4 _____
- 5 _____
- 6 _____
- 7 _____
- 8 _____
- 9 _____
- 10 _____
- 11 _____
- 12 _____
- 13 11 _____
- 14 _____
- 15 _____
- 16 _____

Cộng _____ người nam _____ nữ _____

Từ 15 tuổi trở lên _____

Hung Lộc ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

TRƯỞNG CÔNG AN XÃ

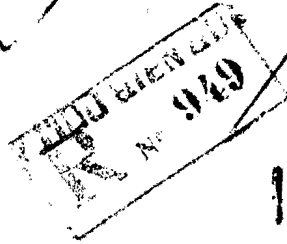
VĂN NHÌN TỔ QUỐC - VÌ TRẬT TỰ XÃ HỘI

GHI NHỚ CẦN THIẾT

- 1 — Không được lấy sổ của xã rồi lách vào lấy lên sổ. Muốn sửa đổi phải được sự chấp thuận của C.A xã.
- 2 — Luôn luôn giữ sổ sạch sẽ, cập nhật.
- 3 — Sổ được cấp một lần, trường hợp mất sổ phải báo ngay với Ban Công An xã để kịp thời xử lý.
- 4 — Khi có người chuyển đi hoặc đến, mới sinh hoặc chết trong họ, phải trình báo để đăng ký trong hạn 3 ngày.
- 5 — Khi có người lạ đến tạm trú hoặc người trong họ đi vắng, phải đến trình báo để đăng ký 3 ngày.
- 6 — Người trách nhiệm của Công An, tuyệt đối không ghi chép vào sổ này.

BAN CÔNG AN XÃ HUNG LỘC

100g - 100g 50g
21500 - 21218



KINH GỎI: BÃ
KHUẾ - MINH - THỎ
PO. BOX. 5435
ARINGTON, VA 22205-0635

U.S.A
✓

OCT 25 1989

TỬ: NGUYỄN - THANH
ĐỘI 2. HƯNG BÌNH - HƯNG HỢC
THỎA NHẬT ĐÔNG NAI